JOURNAL OF
FORESTRY SCIENCE AND TECHNOLOGY

ISSN 2615 - 9368



Vol. 11, No. 2
(2026)

VIET NAM NATIONAL UNIVERSITY OF FORESTRY

*** JOURNAL OF FORESTRY SCIENCE AND TECHNOLOGY *** Vol. 11, No. 2 (2026)

JOURNAL OF FORESTRY SCIENCE AND TECHNOLOGY

ISSN: 2615 - 9368

Vol. 11, No. 2 (2026)

Editor-in-Chief

Bui The Doi

Deputy Editor-in-Chief:

Nguyen Van Hung

Head – office

Journal of Forestry Science and Technology Department

Vietnam National University of Forestry

Xuan Mai - Ha Noi - Viet Nam

Tel: 024.8588.3318

Email: Tapchikhcnln@vnuf.edu.vn

License number:

119/GP-BTTTT

Ministry of Information and Communications issued on 12 April 2023

Printing in Hoang Quoc Viet Technology and Science Joint Stock Company

CONTENTS **Page**

- **Bui Thi Mai Huong, An Hoai Linh, Le Thuan Thien, Nguyen Van Viet, Ha Van Huan, Le Tho Son.** Identification of DNA barcode sequences of hybrid Eucalyptus UP72 (*Eucalyptus urophylla* x *Eucalyptus pellita)* to identify plant varieties **3-11**
- **Nguyen Nhu Ngoc, Giang Lao Di, Vu Kim Dung, Nguyen Thi Hong Gam.** Enhanced mycelial biomass production of *Cordyceps militaris* Q5 and evaluation of selected bioactive compounds **12-20**
- **Nguyen Trong Tri, Do Quang Trung, Nguyen Thi Thu Hang, Bui Van Thang, Do Xuan Son, Nguyen Thi Dieu, Nguyen Hoang Mai, Nguyen Van Viet.** Application of *Trametes versicolor* to accelerate deadwood decomposition in semi-natural forest ecosystems **21-26**
- **Ngo Thi Dinh, Nguyen Thi Oanh, Nguyen Ba Long, Le Hung Chien, Tran Thi Thom, Nguyen Thi Bich**. Monitoring drought dynamics using Soil Moisture Content from Landsat 8 imagery in Southern Lam Dong province (former Binh Thuan province) **27-35**
- **Tran Van Dung, Pham Thi Nhung.** Population status of the François' langur (*Trachypithecus francoisi*) in two karst protected areas in Northern Vietnam **36-42**
- **Nguyen Van Hop, Nguyen Van Quy, Nguyen Thi Ha, Kieu Manh Huong, Trinh Thi My Trinh, Nguyen Trong Phu.** Diversity and potential of useful plants at Dinh Mountain, Ho Chi Minh City **43-51**
- **Nguyen Ngoc Linh, Vu Van Tuan, Chu Quynh Anh, Nguyen Hai Hoa, Nguyen Thi Hai Van, Nguyen Thi Thu Hien.** Using multi-temporal Sentinel-2 data to assess mangrove health in Ha Tinh province **52-61**
- **Nguyen Mai Linh, Do Thi Nhung, Dang Do Lam Phuong, Nguyen Thi Thu Hang, Pham Van Manh**. Estimating greenhouse gas emissions and absorption in rice biomass with multi-temporal remote sensing and machine learning **62-71**
- **Ha Tri Son, Le Thao Van, Hoang Kim Yen, Bui Ngoc Quy, Nguyen Hai Hoa, Nguyen Thi Hai Van, Nguyen Thuy Dung, Nguyen Van Thi, Ha Tri Thien.** Selection of classification methods and quantification of changes in extent of mangrove forests over 6 years (2019 - 2025) in Ninh Binh province **72-81**
- **Tran Thi Thom, Le Hung Chien, Ngo Thi Dinh, Nguyen Thi Oanh.** Estimating forest aboveground biomass and carbon stocks using satellite imagery: A case study of Luot Mountain, Vietnam National University of Forestry **82-90**
- **Mai Quang Tuan, Trinh Minh Viet, Van Huu Tap, Hoang Anh Huy, Truong Duc Canh, Nguyen Thi Thu Trang, Trinh Van Tuyen**. Application potential of high-gravity rotating packed bed technology for municipal solid waste incinerator flue gas control in Vietnam: a review **91-99**
- **Nguyen Minh Hung, Trinh Hien Mai, Le Xuan Phuong, Hoang Xuan Nien.** Optimisation of PF impregnation conditions based on weight percentage gain and bamboo composite properties **100-107**
- **Pham Hong Hai, Tran Thi Thanh Binh**. Ecosystem-based adaptation (EbA) value chain analysis for forest and farm products in Vietnam: Lessons and policy implications **108-116**

Tạp chí:

KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ LÂM NGHIỆP

ISSN: 2615 - 9368

TẬP 11, SỐ 2 (2026)

TỔNG BIÊN TẬP

BÙI THẾ ĐỒI

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP

NGUYỄN VĂN HÙNG

TÒA SOẠN

Ban Tạp chí KH&CN Lâm nghiệp

Trường Đại học Lâm nghiệp

Xuân Mai - Hà Nội

ĐT: 024. 8588. 3318

Email: Tapchikhcnln@vnuf.edu.vn

Giấy phép số:

119/GP-BTTTT

Bộ Thông tin - Truyền thông cấp ngày 12 tháng 4 năm 2023

In tại Công ty Cổ phần Khoa học và Công nghệ Hoàng Quốc Việt

MỤC LỤC **Trang**

- **Bùi Thị Mai Hương, An Hoài Linh, Lê Thận Thiên, Nguyễn Văn Việt, Hà Văn Huân, Lê Thọ Sơn.** Xác định DNA mã vạch giống Bạch đàn lai UP72 (*Eucalyptus urophylla* x *Eucalyptus pellita*) phục vụ giám định giống cây **3-11**
- **Nguyễn Như Ngọc, Giàng Lao Di, Vũ Kim Dung, Nguyễn Thị Hồng Gấm.** Nâng cao khả năng thu nhận sinh khối hệ sợi *Cordyceps militaris* Q5 và đánh giá hàm lượng một số hợp chất có hoạt tính sinh học **12-20**
- **Nguyễn Trọng Trí, Đỗ Quang Trung, Nguyễn Thị Thu Hằng, Bùi Văn Thắng, Đỗ Xuân Sơn, Nguyễn Thị Diệu, Nguyễn Hoàng Mai, Nguyễn Văn Việt.** Ứng dụng nấm Vân chi (*Trametes versicolor*) để thúc đẩy quá trình phân giải gỗ mục trong hệ sinh thái rừng bán tự nhiên **21-26**
- **Ngô Thị Dinh, Nguyễn Thị Oanh, Nguyễn Bá Long, Lê Hùng Chiến, Trần Thị Thơm, Nguyễn Thị Bích.** Đánh giá hạn hán thông qua chỉ số độ ẩm đất từ ảnh Landsat 8 tại khu vực phía Nam tỉnh Lâm Đồng (trước đây là tỉnh Bình Thuận) **27-35**
- **Trần Văn Dũng, Phạm Thị Nhung.** Hiện trạng quần thể loài Voọc đen má trắng (*Trachypithecus francoisi*) tại hai khu bảo tồn núi đá vôi ở miền Bắc Việt Nam **36-42**
- **Nguyễn Văn Hợp, Nguyễn Văn Quý, Nguyễn Thị Hà, Kiều Mạnh Hưởng, Trịnh Thị Mỹ Trinh, Nguyễn Trọng Phú.** Đa dạng và tiềm năng của thực vật có ích tại Núi Dinh, Thành phố Hồ Chí Minh **43-51**
- **Nguyễn Ngọc Linh, Vũ Văn Tuân, Chu Quỳnh Anh, Nguyễn Hải Hòa, Nguyễn Thị Hải Vân, Nguyễn Thị Thu Hiền.** Sử dụng dữ liệu Sentinel-2 đa thời gian để đánh giá sức khoẻ rừng ngập mặn tại tỉnh Hà Tĩnh **52-61**
- **Nguyễn Mai Linh, Đỗ Thị Nhung, Đặng Đỗ Lâm Phương, Nguyễn Thị Thu Hằng, Phạm Văn Mạnh.** Ước tính lượng phát thải và hấp thụ khí nhà kính trong sinh khối lúa bằng viễn thám đa thời gian và học máy **62-71**
- **Hà Trí Sơn, Lê Thảo Vân, Hoàng Kim Yến, Bùi Ngọc Quý, Nguyễn Hải Hoà, Nguyễn Thị Hải Vân, Nguyễn Thuỳ Dung, Nguyễn Văn Thị, Hà Trí Thiên.** Lựa chọn phương pháp phân loại và xác định biến động diện tích rừng ngập mặn giai đoạn 2019 - 2025 tại tỉnh Ninh Bình **72-81**
- **Trần Thị Thơm, Lê Hùng Chiến, Ngô Thị Dinh, Nguyễn Thị Oanh.** Xây dựng mô hình ước tính sinh khối, trữ lượng các-bon rừng từ tư liệu ảnh vệ tinh: Trường hợp nghiên cứu tại Núi Luốt, Trường Đại học Lâm nghiệp **82-90**
- **Mai Quang Tuấn, Trịnh Minh Việt, Văn Hữu Tập, Hoàng Anh Huy, Trương Đức Cảnh, Nguyễn Thị Thu Trang, Trịnh Văn Tuyên.** Tổng quan khả năng ứng dụng công nghệ ly tâm tốc độ cao trong kiểm soát khí thải lò đốt chất thải rắn đô thị tại Việt Nam **91-99**
- **Nguyễn Minh Hùng, Trịnh Hiền Mai, Lê Xuân Phương, Hoàng Xuân Niên.** Tối ưu hóa chế độ tẩm PF theo tỷ lệ tăng khối lượng sau tẩm và tính chất của vật liệu composite tre **100-107**
- **Phạm Hồng Hải, Trần Thị Thanh Bình.** Phân tích chuỗi giá trị thích ứng dựa vào hệ sinh thái đối với sản phẩm rừng và trang trại tại Việt Nam: Bài học kinh nghiệm và khuyến nghị chính sách **108-116**